

Gia Tiến, ngày 30 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Tân Tiến

2. Địa chỉ trụ sở: Xã Gia Tiến – Huyện Gia lộc – Hải Dương

Điện thoại:

Email: truongmntantien2017@gmail.com

Website: <https://gl-mntantien.haiduong.edu.vn>

3. Loại hình cơ sở giáo dục: Trường mầm non công lập

- Cơ quan quản lý: UBND huyện Gia Lộc

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu:

Sứ mạng:

- Tạo dựng môi trường thân thiện, hợp tác, chia sẻ cùng tiến bộ, năng động sáng tạo, có trách nhiệm và chất lượng cao”. Xây dựng môi trường giáo dục toàn diện, sáng tạo “lấy trẻ làm trung tâm”

- Xây dựng thể hệ trẻ mầm non khỏe mạnh, tự tin thể hiện năng lực khám phá tri thức; nuôi dưỡng ước mơ, khả năng sáng tạo và lòng nhân ái cho trẻ.

Tầm nhìn:

- Có uy tín giáo dục đối với cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội, học sinh được phát triển trong môi trường thân thiện, hiện đại”.

- Đổi mới và tiếp cận các phương pháp giáo dục tiên tiến dựa trên đặc điểm tình hình của nhà trường và nhu cầu, khả năng của trẻ. Thực hiện chuyển đổi số GDMN, hội nhập với xu thế giáo dục hiện đại đồng thời giữ gìn và phát huy nền văn hóa của địa phương. Tạo uy tín và vị thế của nhà trường trong lĩnh vực giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Mục tiêu:

- Thực hiện Chương trình GDMN ban hành theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT- BGDDT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục “học thông qua vui chơi, trải nghiệm”; học qua trao đổi - chia sẻ; học qua tự duy suy luận.

- Thực hiện tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo, giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một;

- Nhà trường vận dụng thêm phương pháp Giáo dục STEAM, tôn trọng sự sáng tạo của trẻ, giáo viên chỉ là người đưa ra vấn đề, định hướng, còn trẻ sẽ là người giải quyết vấn đề đó; phương pháp dạy học theo dự án, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục.

- Tổ chức các hoạt động trẻ làm quen với tiếng Anh.

* Chương trình Giáo dục nhà trẻ, mục tiêu gồm 4 lĩnh vực phát triển

* Chương trình Giáo dục Mẫu giáo, mục tiêu gồm 5 lĩnh vực phát triển

5. Quá trình hình thành và phát triển:

Trường Mầm non Tân Tiến được thành lập từ năm 1968, khi mới thành lập mang tên Trường mẫu giáo xã Tân Tiến. Năm 2003, thực hiện quyết định số 1123/QĐ-UB ngày 31 tháng 12 năm 2003 của UBND huyện Gia Lộc chuyển thành trường Mầm non bán công Tân Tiến. Trường mầm non Tân Tiến được thành lập chuyển đổi từ trường Bán công Tân Tiến sang trường Mầm non Tân Tiến theo Quyết định số: 34/2011/QĐ-UBND 20/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương.

Hiện tại trường có 10 phòng học được xây dựng kiên cố, các phòng học đều sạch sẽ, an toàn. 10/10 phòng, nhóm có nhà vệ sinh khép kín thuận lợi cho sinh hoạt hàng ngày của trẻ tại trường mầm non. Trường có 01 bếp ăn được xây dựng theo quy trình bếp ăn một chiều với đầy đủ trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác bán trú. Nhà trường có đầy đủ các phòng học, các phòng hành chính, phòng chức năng... Trang thiết bị nội thất trong các phòng chức năng, phòng học tương đối đầy đủ theo quy định. Đồ dùng, đồ chơi của các nhóm, lớp đáp ứng với yêu cầu học tập và vui chơi của trẻ tại trường mầm non. Diện tích các phòng chức năng, phòng học đều đảm bảo theo quy định Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 3037: 2011. Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I theo Quyết định số 4937/QĐ-UBND ngày 29/12/2018 của UBND tỉnh Hải Dương. Đạt chuẩn Quốc gia mức độ II năm 2022 theo Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND tỉnh Hải Dương.

Từ khi được thành lập đến nay, nhà trường nhiều năm liên tục đạt tập thể lao động tiên tiến. Trong những năm qua, chi bộ chỉ đạo nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, chi bộ nhiều năm được công nhận chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, năm 2021 chi bộ được Đảng ủy xã Tân Tiến khen thưởng. Công đoàn trường nhiều năm được công nhận là Công đoàn vững mạnh được Liên đoàn lao động huyện Gia Lộc tặng giấy khen; Đoàn thanh niên hàng năm được công nhận là chi đoàn vững mạnh, năm 2021 được huyện đoàn khen thưởng. Có được những kết quả trên là do nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Huyện ủy, UBND Huyện, Đảng ủy - HĐND - UBND xã Tân Tiến. Đặc biệt nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT Huyện Gia Lộc, sự phối kết hợp chặt chẽ với Ban đại diện hội cha mẹ học sinh cùng với sự nỗ lực, phấn đấu của tập thể đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên trong toàn trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường có đạo đức, tư cách tốt, phẩm chất chính trị vững vàng, nhiệt tình có tinh thần trách nhiệm cao, luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn 100%, trong đó trên chuẩn đạt 100%, đội ngũ đa phần trẻ, năng động, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục.

Trẻ đến trường ngoan ngoãn, lễ phép, mạnh dạn trong giao tiếp, tích cực tham gia vào các hoạt động. Trẻ có nề nếp tốt trong việc thực hiện các hoạt động học tập, vui chơi, vệ sinh, lao động.

6. Thông tin đại diện pháp luật:

Họ và tên: Bà Nguyễn Thị Hà

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Thôn Quán Đào, xã Gia Tiến, huyện Gia Lộc, Hải Dương

Điện thoại: 0984340460

Email: hamngt@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

7.1 Quyết định thành lập trường:

Quyết định số: 34/2011/QĐ-UBND, ngày 20/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương.

7.2 Quyết định công nhận hội đồng trường và các thành viên.

Quyết định số 1971/QĐ-UB ngày 06 tháng 9 năm 2023 của ủy ban nhân dân huyện Gia Lộc về kiện toàn Hội đồng trường mầm non Tân Tiến nhiệm kì 2020-2024.

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại
1	Bà: Nguyễn Thị Hà	Hiệu trưởng - Chủ tịch HĐQT
2	Ông: Nguyễn Văn Dũng	Phó chủ tịch UBND xã - Ủy viên
3	Bà: Phạm Thị Huệ	Phó HT- Ủy viên
4	Bà: Nguyễn Thị Thuận	Phó Hiệu trưởng - Thư ký
5	Bà: Vũ Thị Thảo	Tổ trưởng chuyên môn - Ủy viên
6	Bà: Nguyễn Thị Hồng Liên	Tổ trưởng chuyên môn - Ủy viên
7	Bà: Vũ Hải Hà	Tổ trưởng chuyên môn - Ủy viên
8	Bà: Phạm Thị Hòe	Tổ trưởng chuyên môn - Ủy viên
9	Bà: Nguyễn Thị Quỳnh	Đại diện cha mẹ học sinh - Ủy viên

7.3 Quyết định điều động, bổ nhiệm và công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

- Quyết định số 1678/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của ủy ban nhân Huyện Gia Lộc về việc luân chuyển, bổ nhiệm chức danh Hiệu trưởng trường mầm non Tân Tiến đối với bà Nguyễn Thị Hà.

- Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của ủy ban nhân dân Huyện Gia lộc về việc luân chuyển và bổ nhiệm chức vụ Phó hiệu trưởng trường mầm non Tân Tiến đối với Bà Phạm Thị Huệ

- Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của ủy ban nhân dân Huyện Gia lộc về việc bổ nhiệm lại chức danh Phó hiệu trưởng trường mầm non Tân Tiến đối với Bà Nguyễn Thị Thuận.

7.4 Quy chế tổ chức và hoạt động: chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và sơ đồ tổ chức bộ máy.

❖ Cơ chế hoạt động của trường MN Tân Tiến

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động với giáo viên, nhân viên sau khi có phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền; đề nghị tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước.

Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức.

Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt

động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

❖ Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường:

Trường MN Tân Tiến là cơ sở giáo dục mầm non của hệ thống giáo dục quốc dân, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Gia Lộc.

- Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 20 tháng tuổi đến 06 tuổi theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

- Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

- Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

- Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

❖ Sơ đồ tổ chức bộ máy

+ 01 Hội đồng trường với 9 thành viên của nhà trường và 01 đ/c đại diện cho UBND xã và 01 đ/c đại diện CMHS.

+ 01 Hiệu trưởng và 02 phó Hiệu trưởng.

+ 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.

+ Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường).

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 22 đảng viên.

+ Tổ chức Công đoàn có 24 công đoàn viên.

Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

STT	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại	Thư điện tử
1	Nguyễn Thị Hà	Hiệu trưởng	0984340460	hamngt@gmail.com
2	Phạm Thị Huệ	PHT	0372493646	phamhuemngialuong@gmail.com
3	Nguyễn Thị Thuận	PHT	0355679925	binhminhthuan84@gmail.com

Địa chỉ nơi làm việc: Thôn Quán Đào, xã Gia Tiến, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
Các văn bản khác của nhà trường:

- Chiến lược phát triển nhà trường: Kế hoạch 23/KH - MNTT, ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Trường MN Tân Tiến về phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025
- Quy chế dân chủ nhà trường:
- + Quyết định số 71/QĐ-MNTT ngày 07/10/2024 của trường mầm non Tân Tiến về Ban hành Quy chế dân chủ trường học năm học 2024-2025

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa đạt chuẩn	
Hiệu trưởng	1	1	0		1	0	
Phó hiệu trưởng	2	2	0		2	0	
Giáo viên	20	20	0	1	19	0	
Nhân viên	1	1	0		1	0	
Cộng	24	24	0	1	23	0	

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Trường có một điểm trường, đặt tại thôn Quán Đào, xã Gia Tiến, huyện Gia Lộc. Trường có khuôn viên nhỏ gọn, thoáng mát. Cảnh quan sạch, đẹp giao thông thuận lợi đảm bảo thuận tiện cho việc đưa đón trẻ đến trường. Trường gồm 1 dãy phòng học có 10 phòng học, 3 phòng chức năng, 1 bếp ăn, 3 phòng hiệu bộ, 1 hội trường đảm bảo các qui định về an toàn và vệ sinh môi trường. Trường có diện tích xây dựng 5.271 m², có cổng trường, biển tên trường, đảm bảo yêu cầu an toàn, thẩm mỹ, có tường rào bảo vệ khép kín cao 2m đảm bảo an toàn. Cổng chính của trường được xây dựng kiên cố, rộng rãi, cao ráo bảo đảm an toàn cho các bậc phụ huynh đưa đón học sinh, kể cả trong giờ cao điểm. Biển tên trường được lắp đặt rõ ràng, đảm bảo vệ mỹ quan, nội dung biển tên trường đúng theo quy định Điều lệ trường mầm non;

- Trường được thiết kế xây dựng khuôn viên trường liên hoàn giữa các phòng học. Các phòng học được xây dựng kiên cố, dãy nhà 2 tầng gồm có 10 phòng học kiên cố. Dãy phòng hiệu bộ gồm có 9 phòng, phòng hành chính, phòng hiệu phó, phòng hiệu trưởng, phòng y tế. Phòng đa năng, phòng âm nhạc, phòng chờ. Khu vực bếp ăn được xây dựng bếp 1chiều.

- Sân trường có đa dạng các loại cây xanh, thường xuyên được chăm sóc, cắt tỉa, tạo bóng mát sân trường, có vườn cây, vườn rau cho trẻ chăm sóc, bảo vệ tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập sân trường được bố trí các khu vui chơi cảnh quan cân đối hài hòa, vườn thể chất được thiết kế theo đúng chuyên môn phù hợp với trẻ Mầm non. Hệ thống đồ chơi ngoài trời được đầu tư đồng bộ và hiện đại giúp trẻ được rèn luyện thể chất.

- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy cũng được nhà trường quan tâm bổ sung các trang thiết bị theo quy định.

Hệ thống thông tin liên lạc: mạng internet về cơ bản đảm bảo cho hoạt động trong nhà trường

Trường có nguồn nước máy sạch, máy lọc nước, hệ thống thoát nước kín đảm bảo hợp vệ sinh, hệ thống nước tưới tự động thuận lợi cho việc chăm sóc cây, cảnh, rau màu và các công trình phụ trợ khác đều phù hợp với việc sử dụng của nhà trường.

STT	Nội dung	Năm báo cáo 2024		Năm 2023	
		Số lượng	Bình quân	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng học	10	1/1	10	1/1
II	Loại phòng học				
1	Phòng học kiên cố	10	100	10	
2	Phòng học bán kiên cố				
3	Phòng học tạm				
4	Phòng học nhờ	1			
III	Phòng chức năng, hiệu bộ, Y tế, vi tính, thư viện, hành chính quản trị	7	7	7	7
IV	Số điểm trường	1		1	
V	Tổng diện tích toàn trường (m²)	5.271	26.5	5.271	21.2
VI	Tổng diện tích sân chơi (m²)	4.221	21.2	4.221	17
VII	Tổng diện tích một số loại phòng				
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	726	3.6	1.050	2.9
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)				
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	120	0.6	120	0.5
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	112	0.6	112	0.5
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	54	0.3	54	0.2
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	63.24	0.3	63.24	0.3
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	110	0.6	110	0.4
VIII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (ĐVT: bộ)				
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có	Đủ	Đủ	Đủ	Đủ

2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	0	0	0
IX	Tổng số đồ chơi ngoài trời	10	0.05	10	0.04
X	Tổng số thiết bị điện tử, tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (Ti vi, Máy vi tính, máy chiếu,.....)	15	0.08	15	0.06
XI	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Điều hòa, máy in....)	4	0.02	0	0

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Nhà trường đạt chuẩn mức độ II, kiểm định mức độ 3 năm 2022

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

ST T	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ	Mẫu giáo		
			25-36 tháng	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	208	20	63	50	75
1	Số trẻ em 2 buổi/ngày	208	20	63	50	75
2	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	0	0	0	0	0
II	Số trẻ em được tổ chức ăn tại cơ sở	208	20	63	50	75
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	208	20	63	50	75
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	208	20	63	50	75
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em					
1	Phát triển bình thường về cân nặng	208	20	63	50	75
2	Suy dinh dưỡng cân nặng (thể nhẹ)	0	0	0	0	0
3	Phát triển bình thường về chiều cao	208	20	63	50	75
4	Trẻ thấp còi	0	0	0	0	0
5	Số trẻ em thừa cân, béo phì	0	0	0	0	0

VI	Số trẻ em học chương trình chăm sóc giáo dục mầm non	208	20	63	50	75
----	--	-----	----	----	----	----

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ số thống kê	Số quyết toán
A	Các khoản thu phân theo nguồn kinh phí	
1	Ngân sách nhà nước	4.057.549.500
1.1	Số dư năm trước chuyển sang	2.120.500
1.2	Số kinh phí được cấp	4.055.429.000
	Kinh phí thường xuyên	3.650.428.000
	Kinh phí không thường xuyên	405.001.000
2	Học phí	438.042.350
	Số dư năm 2022 chuyển sang	221.744.850
	Số thu trong năm	216.297.500
B	Các khoản chi	
I	Ngân sách nhà nước	4.053.627.000
1	Chi tiền lương và thu nhập	
	Chi Lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên	3.361.636.369
2	Chi chuyên môn, mua sắm, sửa chữa	654.058.131
3	Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học	37.932.500.
4	Số dư chương trình mục tiêu chuyển sang năm sau	3.922.500
II	Chi nguồn học phí	294.413.200
1	Chi tiền lương và thu nhập	185.655.000
2	Chi chuyên môn, mua sắm, sửa chữa	108.758.200

3	Số dư chuyển năm 2024	143.629.150
---	-----------------------	-------------

1.2. Thu chi các khoản thu khác năm học 2023 - 2024:

Đơn vị tính: Đồng

	Các khoản thu	Tổng thu	Tổng chi	Còn lại
1	Tiền chăm sóc bán trú	316.950.000	316.950.000	0
2	Tiền chất đốt	46.219.000	46.219.000	0
3	Tiền đồ dùng đồ chơi, học liệu	51.990.000	51.990.000	0
4	Tiền vệ sinh trường, lớp	22.985.000	22.985.000	0
5	Tiền đồ dùng bán trú	4.580.000	4.580.000	0
6	Tiền đồ dùng phục vụ bán trú	12.680.000	12.680.000	0
7	Tiền làm hè	126.525.000	126.525.000	0
8	Tiền ăn bán trú	665.108.000	665.106.260	1.740
9	Tiền bảo hiểm thân thể	45.700.000	45.700.000	0

2. Dự kiến các khoản thu năm học 2025 – 2026

- Chờ hướng dẫn của cơ quan cấp trên về các khoản thu thỏa thuận. sau khi có văn bản hướng dẫn nhà trường sẽ thực hiện thu – chi theo đúng quy định.

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học: Được hỗ trợ chi phí học tập(1 trẻ thuộc hộ nghèo) và hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ(1 trẻ thuộc hộ nghèo và 2 trẻ thuộc hộ cận nghèo).

4. Các chỉ số đánh giá về tài chính¹⁵

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Biên độ hoạt động trung bình 3 năm		
2	Chỉ số tăng trưởng bền vững		

5. Kết quả thu chi hoạt động¹⁶

TT	Chỉ số thống kê	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG	5.684.460.938	4.643.005.854
I	Hỗ trợ chi thường xuyên từ Nhà nước/nhà đầu tư	4.023.929.000	3.145.415.000
II	Thu giáo dục và đào tạo	1.660.631.938	1.497.590.854
1	Học phí, lệ phí từ người học	438.042.350	409.862.250
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	0	0

3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	0	0
4	Thu khác	1.222.589.588	1.087.728.604
III	Thu khoa học và công nghệ	0	0
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	0	0
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	0	0
3	Thu khác	0	0
IV	Thu khác (thu nhập ròng)	0	0
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG	5.550.922.964	4.333.984.500
I	Chi lương, thu nhập	3.565.243.388	2.610.464.963
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên	0	0
2	Chi lương, thu nhập cho cán bộ khác	3.565.243.388	2.610.464.963
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	110.858.200	1.716.159.537
1	Chi cho đào tạo	0	0
2	Chi cho nghiên cứu	0	0
3	Chi cho phát triển đội ngũ	0	0
4	Chi phí chung và chi khác	1.980.559.576	1.716.159.537
III	Chi hỗ trợ người học	5.120.000	7.360.000
1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập	5.120.000	7.360.000
2	Chi hoạt động nghiên cứu	0	0
3	Chi hoạt động khác	0	0
IV	Chi khác	0	0
C	CHÊNH LỆCH THU CHI	133.537.974	309.021.354

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục:

1.1. Công tác tham mưu và xây dựng văn bản chỉ đạo của địa phương, của nhà trường:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương triển khai thực hiện kịp thời hiệu quả các văn bản chỉ đạo của trung ương về phát triển giáo dục mầm non. Đưa ra một số nội dung cơ bản về phát triển mầm non của địa phương theo quy định vào chương trình hành động của Đảng ủy và kế hoạch chỉ đạo của HĐND, UBND về phát triển giáo dục của địa phương

- Nhà trường xây dựng kế hoạch số 29/KH-MNTT ngày 10/9/2024 về thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch hoạt động của chi bộ, kế hoạch phối kết hợp với hội cha mẹ học sinh thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025 đạt kết quả.

- Trường đã thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục Mầm non. Đã tổ chức cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiên cứu quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp trên như Luật Lao động 2021; Luật Giáo dục 2019; Luật Viên chức; Luật căn cước năm 2023...

1.2. Công tác thanh tra- kiểm tra:

Kết quả kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo:

- Tổng số giáo viên đã được kiểm tra và đánh giá 15/20 giáo viên (được KT theo KH), tỷ lệ 75%. Trong đó:

Xếp loại giỏi: 30 tiết

Xếp loại khá: 0 tiết

Số giáo viên xếp loại chung đạt tốt: 15 đạt 100%

Số giáo viên xếp loại chung đạt khá: 0 đạt 0%

Kết quả kiểm tra chuyên đề

- Tổng số CB, GV, NV được kiểm tra chuyên đề (theo đối tượng): 7 cá nhân (được KT theo KH) , tỷ lệ 100%. Trong đó:

Số cán bộ, giáo viên, nhân viên xếp loại chung đạt tốt: 3 đạt 42,9%

Số cán bộ, giáo viên, nhân viên xếp loại chung đạt khá: 4 đạt 57,1%

Kiểm tra chuyên đề toàn trường

- Kiểm tra 01 chuyên đề/01 số chuyên đề theo KH.

Tên chuyên đề và kết quả cụ thể:

-Chuyên đề: Công tác vệ sinh môi, trang trí lớp.

Số giáo viên xếp loại chung đạt tốt: 18/18 đạt 100%

Số giáo viên xếp loại chung đạt khá: 0 đạt 0%

Kiểm tra đột xuất

- Số lượt KT: 9 lượt; kết quả:

Số xếp loại chung đạt tốt: 5 đạt 62.5%

Số xếp loại chung đạt khá: 4 đạt 37.5%

Số xếp loại chung đạt yêu cầu 0 đạt 0%

- Trong năm 2024 qua kiểm tra không có giáo viên nhân viên vi phạm quy chế chuyên môn, nội quy của nhà trường.

2. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua:

- 100% CBGVNV thực hiện sôi nổi các cuộc vận động, các phong trào do nhà trường và ngành phát động

Kết quả xếp loại cuộc vận động “Xây dựng lớp học xanh- an toàn- thân thiện” : Tốt: 10/10 lớp, đạt 100%.

- 100% CBGV-NV thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống lương tâm nghề nghiệp có ý thức trách nhiệm, tình thương đối với trẻ, tác phong mẫu mực.

- Mọi hoạt động của trường có nề nếp, tập thể sư phạm đoàn kết.

- Bình xét thi đua cuối năm học: Trường đạt trường tiên tiến, 03 đồng chí đạt CSTĐ, 17 đồng chí LĐTT, 01 đồng chí tặng giấy khen.

3. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và giáo viên

- Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên hợp lý, đồng thời quản lý chặt chẽ ngày công, giờ công của cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường.

- Đã tạo điều kiện cho CBQL và GV toàn trường được tập huấn ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến như STEAM,... , thường xuyên tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên theo đợt, để củng cố các kiến thức, kỹ năng về chuyên môn cho CBGVNV

- Kết quả đánh giá viên chức giáo viên

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 4/24 đ/c, đạt 16.7%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 20 đ/c, đạt 83.3%

- Kết quả đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN:

+ Đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức Tốt: 9/23 đ/c

+ Đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức Khá: 14 đ/c

- Có 02 đồng chí tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm cấp huyện được công nhận ứng dụng hiệu quả trong giáo dục mầm non.

4. Thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ và với trẻ

4.1. Cán bộ- Giáo viên- Nhân viên

- 100% CBGVNV được hưởng chế độ chính sách theo quy định, trong đó 24 đồng chí CBGV thuộc diện biên chế, 3 nhân viên hợp đồng trường.

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Hiện nhà trường có 01 đ/c đang học lớp trung cấp LLCT.

4.2 Đối với trẻ:

- Thực hiện của Nhà nước về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh MG 5 tuổi.

- Hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn (Hộ nghèo, cận nghèo, khuyết tật)

5. Công tác xã hội hóa

- Nhà trường đã nhận được sự quan tâm của các bậc phụ huynh học sinh trong công tác vận động tài trợ. Trong năm học 2023-2024, ủng hộ vật chất cho nhà trường như cây xanh, trang phục...

- Tất cả các nội dung vận động tài trợ, nhà trường đều tiếp nhận hiện vật từ phụ huynh và các nhà hảo tâm.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin.

Nhà trường đang thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục. Xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung. Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như Edoc, IMAS, phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm Media quản lý trang web. Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định trên phần mềm. Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện, cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định. Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

7. Công tác truyền thông.

Nhà trường có xây dựng kế hoạch truyền thông, ra quyết định phân công người phụ trách công tác truyền thông và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo. Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage Mầm non minh đức, zalo nhóm lớp), thông qua website trường.

Trên đây là báo cáo thường niên năm 2024 của trường MN Tân Tiến.

HIỆU TRƯỞNG



NGUYỄN THỊ HÀ